

# NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG DẠY HỌC MÔN LỊCH SỬ THÔNG QUA ĐỔI MỚI KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ HỌC SINH THEO MỤC TIÊU, YÊU CẦU CỦA CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG

TS. Chu Thị Mai Hương<sup>1</sup>

**Tóm tắt:** Nhằm giúp học sinh phát triển năng lực tư duy lịch sử, tư duy hệ thống, tư duy phân biện và năng lực khai thác, sử dụng các nguồn tài liệu lịch sử, biết vận dụng kiến thức lịch sử để giải quyết những vấn đề trong thực tế. Bằng phương pháp nghiên cứu lý thuyết, phương pháp điều tra, khảo sát và thực nghiệm sư phạm bài viết làm rõ những nội dung: Cơ sở lý luận về kiểm tra, đánh giá trong giáo dục; Thực trạng việc kiểm tra, đánh giá trong môn Lịch sử ở trường phổ thông; Đề xuất một số hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá trong môn Lịch sử nhằm đáp ứng yêu cầu, mục tiêu Chương trình giáo dục phổ thông. Việc đổi mới hình thức và phương pháp kiểm tra, đánh giá là biện pháp quan trọng để góp phần nâng cao chất lượng dạy học môn Lịch sử theo Chương trình giáo dục phổ thông (2018).

**Từ khóa:** Kiểm tra, đánh giá; Đổi mới kiểm tra, đánh giá môn Lịch sử; Chương trình giáo dục phổ thông.

## IMPROVE THE QUALITY OF HISTORY TEACHING THROUGH INNOVATION IN TEST, EVALUATING STUDENTS ACCORDING TO GOALS, REQUIREMENTS OF THE GENERAL EDUCATION PROGRAM

**Summary:** To help students develop the capacity for historical thinking, systematic thinking, critical thinking and the ability to exploit, use historical documentary sources, know how to apply historical knowledge to solve real-life problems. Using theoretical research methods, investigation methods, surveys and pedagogical experiments, the article clarifies the following contents: Theoretical basis for testing, evaluation in education; Current status of testing, evaluate in History subjects in high schools; Propose some forms, methods of testing, evaluate in History to meet the requirements, objectives of the general education program. Innovating forms and methods of testing, evaluation is an important measure to contribute to improving the quality of teaching History according to the General Education Program (2018).

**Keywords:** Inspection, evaluate; Innovate testing and assessment of History subjects; General education program.

### 1. MỞ ĐẦU

Trong quá trình thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông (2018), việc kiểm tra, đánh giá theo hướng tiếp cận nội dung không đủ căn cứ để đo lường các kỹ năng, năng lực, phẩm chất của học sinh. Vì vậy, cần phải đổi mới hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá theo hướng tiếp cận năng lực học sinh. Lịch sử là một trong những môn học bắt buộc trong Chương trình Giáo dục Phổ thông (2018), Sự mệnh môn Lịch sử giúp học sinh hình thành và phát triển năng lực lịch sử, môn Lịch sử giữ vai trò chủ đạo trong việc giáo dục lòng yêu nước, tinh thần tự tôn dân tộc, truyền thống lịch sử và văn hóa dân tộc; góp phần hình thành, phát triển những phẩm chất của công dân Việt Nam, công dân toàn cầu trong xu thế phát triển của thời đại (Bộ Giáo dục và Đào

<sup>1</sup> Chu Thị Mai Hương, Khoa Khoa học Xã hội – Trường Đại học Tây Bắc.

tạo, Chương trình giáo dục môn Lịch sử, 2018). Tuy nhiên, để đạt được những mục tiêu này dạy học môn Lịch sử cần đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá để đo lường chất lượng dạy và học lịch sử của giáo viên và học sinh.

Kiểm tra, đánh giá là hoạt động quan trọng không thể thiếu trong quá trình dạy học, mục đích của việc kiểm tra, đánh giá để thu thập, cung cấp và phản hồi các thông tin về kết quả học tập của học sinh và xác định mức độ đạt được các mục tiêu giáo dục. Kết quả của hoạt động kiểm tra, đánh giá để điều chỉnh, đổi mới và nâng cao phương pháp dạy học phù hợp với nhu cầu, khả năng và mục tiêu dạy học. Đồng thời việc kiểm tra, đánh giá còn để đánh giá hiệu quả của chương trình giáo dục, đảm bảo trách nhiệm giải trình và đảm bảo chất lượng giáo dục nói chung và môn Lịch sử nói riêng. Tuy nhiên, hiện nay hoạt động kiểm tra, đánh giá trong môn Lịch sử chủ yếu chú trọng vào kiến thức về lý thuyết, ít quan tâm đến việc hình thành năng lực, phẩm chất, thái độ của học sinh, ít vận dụng kiến thức vào thực tiễn cuộc sống, hoạt động đánh giá còn thiếu khách quan, minh bạch, kết quả kiểm tra có sự chênh lệch giữa các lớp, các trường và các địa phương. Vì vậy, cần đổi mới hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá để đảm bảo mục tiêu, yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông môn Lịch sử (2018).

Trước thực trạng trên, vấn đề đặt ra là làm thế nào để nâng cao chất lượng giáo dục môn Lịch sử thông qua đổi mới kiểm tra, đánh giá học sinh ở trường phổ thông theo mục tiêu, yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông môn Lịch sử. Bài viết tập trung làm rõ cơ sở lý luận về kiểm tra, đánh giá trong giáo dục; thực tiễn việc kiểm tra, đánh giá học sinh trong môn Lịch sử ở trường phổ thông; đề xuất hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh. Nếu đổi mới hình thức, phương pháp kiểm tra theo hướng phát triển năng lực học sinh thì sẽ góp phần nâng cao hiệu quả dạy học qua đó nâng cao chất lượng dạy học môn Lịch sử ở trường phổ thông hiện nay.

## **2. NỘI DUNG**

### **2.1. Cơ sở lý luận về kiểm tra, đánh giá trong dạy học ở trường phổ thông**

Kiểm tra là quá trình xem xét, tổ chức, thu thập thông tin, hoạt động kiểm tra gắn với hoạt động đo lường để đưa ra các kết quả. Đánh giá là quá trình thu thập thông tin (bao gồm cả thông tin định tính và định lượng), qua đó hình thành nhận định, phán đoán về kết quả công việc theo những mục tiêu đã đề ra. Hoạt động kiểm tra được thực hiện thông qua các phương pháp như: phương pháp kiểm tra viết, phương pháp kiểm tra quan sát, phương pháp kiểm tra hỏi đáp (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2020). Hoạt động đánh giá được thực hiện qua hai hình thức: Đánh giá bằng nhận xét và Đánh giá bằng điểm số. Thời điểm đánh giá được tiến hành thường xuyên và đánh giá định kì (Thông tư số 22/2021).

Trong bối cảnh chuyển đổi số diễn ra mạnh mẽ việc thay đổi quá trình, hình thức và phương pháp kiểm tra, đánh giá là cần thiết (Bùi Thị Việt Bình, 2023). Việc đánh giá kết quả học tập của học sinh được thực hiện với nhiều mục đích khác nhau: đánh giá để xác định kết quả học của người học; đánh giá để thúc đẩy việc học của người học; đánh giá là quá trình học thực sự (Bùi Đức Nhân, 2023). Vậy nên việc sử dụng các dạng bài kiểm tra theo tiêu chuẩn hóa không còn phù hợp với xu thế giáo dục hiện đại, các nhà nghiên cứu lịch sử ở Mỹ cho rằng các câu hỏi mở sẽ thích hợp để đánh giá học sinh (Bertram et al, 2021). Một trong những biện pháp đổi mới hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá là xây dựng các bài kiểm tra tình huống để đánh giá hành vi của học sinh thông qua các tình huống giả định là một trong những phương pháp kiểm tra, đánh giá phù hợp với xu hướng đánh giá năng lực của học sinh (Cualheta et al, 2022). Tại nhiều trường học hiện nay đã và đang sử dụng phương pháp đánh giá hiệu suất để đo lường kết quả học tập của học sinh thông qua các công cụ như thang đánh giá, thang quan sát (Zlatkin-Troitschanskaia et al, 2023). Chat GPT được sử dụng trong nhiều lĩnh vực trong đó có lĩnh vực giáo dục, đánh giá dựa trên các cuộc hội thoại (Conversation-based assessment) nhằm đo lường các kỹ năng và kiến thức của học sinh là phương pháp đánh giá kết quả học tập mới và sáng tạo trong thế kỉ 21 (Yildirim-Erbasli et al, 2023). Nhiều nghiên cứu chỉ ra rằng để đánh giá năng lực học sinh cần nhiều nhiều phương pháp đánh giá khác nhau hơn là chỉ đánh giá bằng điểm số (Gladushyna, Olesya, and Rolf Strietholt, 2023). Do đó, việc đánh giá các kỹ năng tư duy lịch sử và tư duy phản biện của học sinh khi học lịch sử, giáo viên sử dụng các nguồn tư liệu gốc để giúp học sinh thực hành các hoạt động phê phán, phân ánh và làm sáng tỏ các sự kiện lịch sử là một biện pháp kiểm tra, đánh giá mang lại hiệu quả trong quá trình dạy học (López-Fernández et al, 2023). Bằng việc nghiên cứu lí thuyết sẽ có cái nhìn tổng quan về phương pháp, cách tiến cận khác nhau về kiểm tra, đánh giá trong giáo dục. Đây là một trong những cơ sở để đề xuất các các hình thức, phương pháp kiểm tra phù hợp với mục tiêu, yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông, góp phần nâng cao chất lượng dạy học môn Lịch sử ở các trường phổ thông hiện nay.

Một trong những mục tiêu của Chương trình giáo dục phổ thông môn Lịch sử nhằm giúp học sinh phát triển năng lực lịch sử với các yêu cầu cần đạt về phẩm chất, năng lực chung và năng lực đặc thù. Để đạt mục tiêu và đảm bảo yêu cầu đó cần phải đổi mới hình thức, phương pháp kiểm tra nhằm đánh giá và đo lường mức độ đạt được về kiến thức, kỹ năng và năng lực của học sinh. Tuy nhiên, thực trạng hiện nay cho thấy việc kiểm tra, đánh giá trong môn Lịch sử còn nhiều hạn chế, ít phát huy năng lực, sự sáng tạo và các kỹ năng, sở trường của học sinh. Nội dung kiểm tra, đánh giá chủ yếu xoay quanh việc ghi nhớ các kiến thức cơ bản, sự kiện, nhân vật lịch sử, chưa tập trung vào hình thành, phát triển các kỹ năng như: kỹ năng phân

tích, so sánh, bình luận, đánh giá các vấn đề lịch sử. Hình thức kiểm tra, đánh giá chủ yếu là kiểm tra bằng bài viết dưới dạng tự luận hoặc trắc nghiệm, ít sử dụng các hình thức khác như thuyết trình, thảo luận, làm dự án, ít sử dụng các nguồn tài liệu lịch sử để đối chiếu, phê phán. Phương pháp kiểm tra, đánh giá chưa đa dạng, linh hoạt, chưa phù hợp với từng đối tượng học sinh và từng nội dung kiến thức. Việc kiểm tra, đánh giá thường áp dụng cùng một tiêu chuẩn cho tất cả học sinh, không phân biệt được mức độ nắm bắt và vận dụng kiến thức của từng học sinh. Kết quả kiểm tra, đánh giá chưa sử dụng hiệu quả để điều chỉnh và cải thiện quá trình dạy và học. Việc phản hồi kết quả kiểm tra, đánh giá cho học sinh và phụ huynh còn hạn chế, không kịp thời và thiếu tính xây dựng. Để hạn chế những bất cập trên cần xây dựng một chương trình kiểm tra, đánh giá theo từng bậc học và từng chủ đề lịch sử. Nội dung kiểm tra, đánh giá phải phù hợp với mục tiêu giáo dục và yêu cầu của môn học, phản ánh được các kỹ năng lịch sử cần đạt được ở học sinh qua mục tiêu, yêu cầu cụ thể của bài học/chủ đề. Cần đa dạng hóa các hình thức kiểm tra, đánh giá trong môn Lịch sử, không chỉ dừng lại ở các bài thi viết hoặc trắc nghiệm mà áp dụng các hình thức như: tự luận ngắn gọn, làm bài tập, dự án lịch sử, làm báo cáo hoặc thuyết trình về một chủ đề lịch sử, tham gia vào các hoạt động thảo luận, tranh luận, giải quyết vấn đề lịch sử. Luôn vận dụng linh hoạt các phương pháp kiểm tra, đánh giá trong môn Lịch sử, phù hợp với từng đối tượng học sinh và từng nội dung kiến thức như: kiểm tra theo nhóm, kiểm tra theo cấp độ, kiểm tra tự chọn, kiểm tra tự đánh giá, kiểm tra đồng đánh giá.... Đồng thời, cần xây dựng các tiêu chí, thang điểm rõ ràng, công bằng, khách quan để đánh giá kết quả học tập của học sinh và cần có những biện pháp để phản hồi kết quả kiểm tra, đánh giá cho học sinh và phụ huynh một cách kịp thời, chính xác và tính xây dựng.

## **2.2. Một số biện pháp đổi mới kiểm tra, đánh giá học sinh trong môn Lịch sử ở trường phổ thông**

### **2.2.1. Đổi mới hình thức, phương pháp kiểm tra theo hướng phát triển năng lực học sinh**

#### *\* Đối với dạng bài kiểm tra viết*

Bài kiểm tra viết được thực hiện dưới các dạng bài kiểm tra tự luận, bài kiểm tra trắc nghiệm, bài tập về nhà, bài kiểm tra tình huống... Mục đích của bài kiểm tra viết để đo lường các kết quả học tập của học sinh ở các mức độ ghi nhớ, hiểu và vận dụng kiến thức, rèn luyện các kỹ năng phân tích, đánh giá, giải quyết vấn đề, kỹ năng tư duy... Kết quả bài kiểm tra viết sẽ cung cấp cho giáo viên và học sinh những thông tin (ưu điểm, hạn chế) về hoạt động dạy của giáo viên và hoạt động học của học sinh để tự điều chỉnh theo hướng tích cực. Tuy nhiên, việc sử dụng bài kiểm tra viết để đánh giá học sinh còn gặp một số khó khăn như phương pháp đánh giá, công cụ, tiêu chí đánh giá chưa phù hợp với mục tiêu và yêu cầu bài học. Hơn nữa, nếu chỉ sử dụng bài kiểm tra viết để đánh giá học sinh sẽ không tạo sự hứng thú, không phát huy năng

lực, sở trường của từng học sinh do vậy giáo viên cần đổi mới hình thức, phương pháp kiểm tra theo hướng phát triển năng lực học sinh để đảm bảo mục tiêu và yêu cầu của bài học và của bộ môn.

Một số dạng bài kiểm tra viết được sử dụng để phát triển năng lực học sinh khi dạy học lịch sử:

*Bài tiểu luận:* Đây là dạng bài kiểm tra yêu cầu học sinh viết câu trả lời dài và chi tiết cho một câu hỏi hoặc một bài tập. Bài viết tiểu luận dùng để đo lường khả năng thu thập, lựa chọn, phân tích, tổng hợp và đánh giá, giải thích thông tin cũng như kỹ năng viết của học sinh. Hoặc được sử dụng để đánh giá mức độ hiểu biết của học sinh về một sự kiện, hiện tượng hay chủ đề lịch sử.

Ví dụ: Khi dạy chủ đề “Các cuộc cách mạng công nghiệp trong lịch sử thế giới” (Chương trình giáo dục phổ thông môn Lịch sử lớp 10), nhằm giúp học sinh biết được những thành tựu cơ bản, hiểu được ý nghĩa của các cuộc cách mạng công nghiệp, qua đó có thái độ trân trọng những thành quả của các cuộc cách mạng công nghiệp đối với sự phát triển của lịch sử. Giáo viên yêu cầu học sinh làm một số bài tiểu luận sau:

(1) *Sử dụng các tài liệu dưới dạng văn bản, tranh, ảnh lịch sử, phim tài liệu để làm rõ bối cảnh, thành tựu và những tác động của các cuộc cách mạng công nghiệp về kinh tế, xã hội, văn hóa.*

(2) *Em hãy viết một bài văn nghị luận để thuyết phục người đọc về nội dung: Các cuộc cách mạng công nghiệp có tác động tích cực nhiều hơn là tác động tiêu cực đối với kinh tế, xã hội và văn hóa.*

(3) *Một số ý kiến cho rằng: “Trí tuệ nhân tạo có thể nâng cao chất lượng giáo dục bằng cách cung cấp những dịch vụ trải nghiệm học tập cho học sinh”. Em hãy lập luận và đưa ra dẫn chứng để bảo vệ ý kiến trên.*

*Bài viết ngắn:* Đây là dạng bài kiểm tra yêu cầu học sinh viết câu trả lời ngắn gọn và cụ thể cho một câu hỏi về sự kiện, khái niệm và thuật ngữ lịch sử hoặc một nhận định của cá nhân về sự kiện, hiện tượng lịch sử. Bài viết ngắn dùng để đo lường khả năng nhớ lại, hiểu và áp dụng thông tin thực tế cũng như kỹ năng viết của học sinh.

Ví dụ: Khi dạy chủ đề “Một số nền văn minh thế giới thời cổ - trung đại” (Chương trình giáo dục phổ thông môn Lịch sử lớp 10), nhằm giúp học sinh biết, hiểu thành tựu về văn minh, văn hóa của một số quốc gia trên thế giới, đồng thời phân biệt được khái niệm “Văn minh” và “Văn hóa” giáo viên yêu cầu học sinh trả lời ngắn gọn vào phiếu bài tập sau:

1. Em hãy nêu những hiểu biết của em qua những hình ảnh sau:

1.1. ....

1.2. ....

1.3. ....

1.4. ....

1.5. ....

2. Em hãy so sánh sự giống và khác nhau giữa hai khái niệm “Văn minh” và “Văn hóa” vào sơ đồ sau:

Văn minh

Văn hóa

Hình 1. Bài kiểm tra dạng viết

Hoạt động kiểm tra trên giúp giáo viên đánh giá được mức độ biết, hiểu về kiến thức có trong bài học. Đồng thời, giáo viên đánh giá được kỹ năng đọc, viết và phân tích, so sánh, sắp xếp các thông tin còn thiếu để điền vào phiếu học tập.

Ví dụ khi dạy chuyên đề “Bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa ở Việt Nam” (Chương trình giáo dục phổ thông môn Lịch sử lớp 10), nhằm giúp học sinh hiểu được ý nghĩa của các di sản văn hóa đối với địa phương, dân tộc, thấy được mối quan hệ giữa bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa, nêu ra được những giải pháp bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa, giáo viên có thể yêu cầu học sinh làm bài tập ngắn sau: *Em hãy kể lại một câu chuyện hay một trải nghiệm tại di sản văn hóa địa phương. Qua đó, em hãy thiết kế một áp phích để tuyên truyền, giáo dục ý thức bảo tồn di sản văn hóa đó.*

Thông qua bài kiểm tra trên giáo viên sẽ đánh giá kỹ năng viết của học sinh qua việc lựa chọn văn phong để viết hay kể câu chuyện về một trải nghiệm, đánh giá kỹ năng tư duy sáng tạo qua việc thiết kế hình ảnh, thông tin trong tấm áp phích, đánh giá năng lực tư duy qua việc đề xuất những giải pháp để tuyên truyền giáo dục về việc bảo tồn và phát huy những di sản văn hóa địa phương. Như vậy, việc sử dụng bài kiểm tra dạng viết được thực hiện trong đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì. Hoạt động kiểm tra này sẽ cung cấp thông tin quan trọng để giáo viên điều chỉnh, bổ sung, nâng cao, đổi mới nội dung và phương pháp dạy học phù hợp với mục tiêu, yêu cầu của chương trình, bài học và phù hợp với đối tượng dạy học. Đồng thời, qua bài kiểm tra học sinh sẽ biết được những điểm tích cực và hạn chế của bản thân để cải thiện phương pháp học tập theo hướng tích cực nhất.

*\* Bài kiểm tra quan sát*

Bài kiểm tra thông qua quan sát để đánh giá hành vi hoặc hiệu suất của học sinh bằng cách nhìn và ghi lại những gì mà học sinh làm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

vụ học tập. Bài kiểm tra quan sát được thực hiện các hoạt động, hành vi của học sinh (quan sát quá trình) hoặc nhận xét một sản phẩm do học sinh làm ra (quan sát sản phẩm). Quan sát quá trình giáo viên chú ý đến những hành vi của học sinh như tranh luận, chia sẻ, hợp tác, tương tác, căng thẳng, lo lắng, lúng túng..., quan sát sản phẩm giáo viên chú ý đến hình thức, nội dung, cấu trúc, chất liệu, kiểu dáng... có sự hỗ trợ các công cụ đánh giá bảng ghi chép, thang đo, bảng kiểm, bảng tiêu chí....

Ví dụ khi dạy chuyên đề “**Lịch sử nghệ thuật truyền thống Việt Nam**” (Chương trình giáo dục phổ thông môn Lịch sử lớp 11), nhằm giúp học sinh nêu được những nét cơ bản của nghệ thuật thời Lý về kiến trúc, điêu khắc. Đồng thời giúp học sinh biết vận dụng kiến thức trong bài học vào đời sống thực tế thông qua hoạt động trải nghiệm, giáo viên yêu cầu học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập sau:

**1. Em hãy quan sát và mô tả họa tiết trong 2 bức hình sau:**

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_



Hình 1: Rồng thời nhà Lý

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_



Hình 2: Đồ gốm thời nhà Lý

**2. Em vẽ và trang trí các họa tiết hoa văn theo họa tiết trong các sản phẩm gốm thời nhà Lý lên sản phẩm thủ công như cốc, bát bằng giấy.**

**Hình 2. Bài kiểm tra quan sát**

Với dạng bài kiểm tra này giáo viên sẽ quan sát được năng lực của học sinh thông qua việc ghi nhớ kiến thức, khả năng mô tả, viết, vẽ. Đồng thời, giáo viên quan sát được hành vi của học sinh trong việc thực hiện nhiệm vụ học tập như chia sẻ thông tin, giúp đỡ và quan sát được thái độ của học sinh qua các hành động như yêu thích, hứng thú, tò mò, tự tin... Mục đích của bài kiểm tra quan sát nhằm giúp giáo viên lập kế hoạch giáo dục dựa trên sở thích, nhu cầu và khả năng của học sinh, thu thập những thông tin để đánh giá sự tiến bộ của học sinh hoặc giáo viên có phương pháp hỗ trợ học sinh khi học sinh gặp khó khăn. Qua bài kiểm tra quan sát giáo viên thu được những thông tin chính xác để phản hồi kết quả học tập của học sinh với các bên liên quan.

*\* Kiểm tra hỏi - đáp*

Kiểm tra bằng hình thức hỏi - đáp là hoạt động giáo viên việc đặt câu hỏi (trực tiếp hoặc gián tiếp), học sinh trả lời dưới dạng văn bản hoặc trả lời trực tiếp.. Kiểm tra

bằng hình thức hỏi - đáp được thực hiện trong các tình huống như điều tra, khảo sát, giảng bài, thảo luận, phỏng vấn...

Ví dụ trước khi dạy chủ đề “**Cộng đồng các dân tộc Việt Nam**” (Chương trình giáo dục phổ thông môn Lịch sử lớp 10), nhằm giúp học sinh biết được thành phần dân tộc theo dân số và cách phân chia tộc người theo ngữ hệ, hiểu được nét chính về đời sống vật chất, đời sống tinh thần của cộng đồng các dân tộc Việt Nam, giáo viên sử dụng Google Form để thiết kế các câu hỏi yêu cầu học sinh hoàn thành trước khi học bài mới.

**CỘNG ĐỒNG CÁC DÂN TỘC VIỆT NAM**

Thu thập các thông tin để biết được thành phần dân tộc theo dân số và cách phân chia tộc người theo ngữ hệ, hiểu được nét chính về đời sống vật chất, đời sống tinh thần của cộng đồng các dân tộc Việt Nam.

\* Nếu thí sinh hỏi bất cứ điều gì, vui lòng liên hệ giáo viên.

1. Email \*

2. Dân tộc nào có số dân đông nhất ở Việt Nam? \*

Chỉ đánh dấu một hình óvan.

Kinh  
 Tày  
 Thái  
 Khmer  
 Mục khác: \_\_\_\_\_

3. Dân tộc nào có số dân thấp nhất ở Việt Nam? \*

Chỉ đánh dấu một hình óvan.

Ơ Đu  
 Rơ Măm  
 Bêlô  
 Pù Pêo

4. Ngữ hệ nào có nhiều nhóm ngôn ngữ nhất ở Việt Nam? \*

Chỉ đánh dấu một hình óvan.

Ngữ hệ Nam Á  
 Ngữ hệ Môn - Dao  
 Ngữ hệ Thái - Kadai  
 Ngữ hệ Hán - Tạng

5. Nhóm ngôn ngữ nào có nhiều dân tộc nhất ở Việt Nam? \*

Chỉ đánh dấu một hình óvan.

Nhóm ngôn ngữ Việt - Mường  
 Nhóm ngôn ngữ Môn - Khmer  
 Nhóm ngôn ngữ Tày - Thái  
 Nhóm ngôn ngữ Hán

6. Đời sống vật chất của các dân tộc thiểu số ở Việt Nam có những đặc điểm gì chung? \*

Chỉ đánh dấu một hình óvan.

Sống chủ yếu bằng nghề nông, lâm, ngư nghiệp và thủ công nghiệp truyền thống.  
 Sống chủ yếu bằng nghề công nghiệp, dịch vụ và thương mại hiện đại.  
 Sống chủ yếu bằng nghề du lịch, văn hóa và giáo dục phát triển.  
 Sống chủ yếu bằng nghề khoa học, công nghệ và thông tin tiên tiến.

7. Đời sống tinh thần của các dân tộc thiểu số ở Việt Nam thể hiện qua những hình thức nào? \*

Chỉ đánh dấu một hình óvan.

Quan niệm về thế giới, con người và thiên nhiên; tín ngưỡng, tôn giáo và phong tục tập quán.  
 Ngôn ngữ, văn học, âm nhạc, mỹ thuật, điêu khắc và kiến trúc.  
 Lễ hội, trò chơi, thể thao, trang phục, ẩm thực và đồ dùng sinh hoạt.  
 Tất cả các ý trên.

**Hình 3. Bài kiểm tra hỏi - đáp**

Mục đích của hoạt động kiểm tra hỏi - đáp là nhằm kích thích tính tích cực, tư duy độc lập, tư duy phản biện, kỹ năng diễn đạt ở học sinh trong quá trình học tập. Đồng thời, qua bài kiểm tra này giáo viên đánh giá quá trình chuẩn bị, hiểu bài và năng lực của học sinh để khuyến khích sự tương tác của học sinh trong quá trình học tập.

*\* Bài kiểm tra thực hành*

Bài kiểm tra thực hành là những hoạt động được thực hiện trước, trong và sau khi học, bài kiểm tra thực hành được thực hiện qua các tình huống như tự học, luyện tập,



vận dụng, làm bài tập về nhà.... Mục đích của bài kiểm tra thực hành nhằm kiểm tra mức độ áp dụng kiến thức đã học vào tình huống thực tế, giúp học sinh cải thiện khả năng ghi nhớ, tăng cường sự tự tin của học sinh, giúp giáo viên xác định những thiếu sót, hạn chế hoặc sự tiến bộ của học sinh trong quá trình học tập.

Ví dụ khi dạy nội dung “**Hành trình đi đến độc lập dân tộc ở Đông Nam Á**” trong chủ đề “**Quá trình giành độc lập dân tộc của các quốc gia Đông Nam Á**” (Chương trình giáo dục phổ thông môn Lịch sử lớp 11), nhằm giúp học sinh có ý thức trân trọng những thành quả đấu tranh giành độc lập và phát triển của các dân tộc ở Đông Nam Á hiện nay, giáo viên yêu cầu học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập sau:

Họ và tên: \_\_\_\_\_ Lớp: \_\_\_\_\_

**TẠO MỘT BÀI ĐĂNG MẠNG XÃ HỘI CHO MỘT NHÂN VẬT LỊCH SỬ**



Đại tướng Võ Nguyên Giáp

1. Tìm kiếm, sưu tầm những thông tin, câu chuyện, đoạn trích về cuộc đời, sự nghiệp của đại tướng Võ Nguyên Giáp.
2. Hãy tưởng tượng em là người quản lý mạng xã hội cho Đại tướng Võ Nguyên Giáp, sử dụng những thông tin đã tìm kiếm, lựa chọn để chia sẻ dưới dạng những câu chuyện trên mạng xã hội.

**Hình 4. Bài kiểm tra thực hành**

Qua bài kiểm tra này học sinh biết cách sử dụng các công cụ tìm kiếm để lựa chọn thông tin, trích dẫn, ghi chú tin cậy, biết cách sắp xếp, phân loại, so sánh, đối chiếu của những thông tin đã thu thập, biết cách sử dụng nguồn thông tin đa phương tiện sinh động, hấp dẫn phù hợp với nhiệm vụ học tập. Đồng thời, qua bài kiểm tra giáo viên sẽ đánh giá được năng lực tìm kiếm thông tin, năng lực tổng hợp, phân tích thông tin, năng lực sáng tạo và biểu đạt thông tin và đánh giá được thái độ của học sinh đối với nhân vật lịch sử có trong chủ đề học tập.

### **2.2.2. Đổi mới phương pháp đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh**

Đánh giá là một khâu không thể thiếu trong quá trình giáo dục, việc đánh giá sẽ cung cấp, phản hồi cho giáo viên và học sinh về hiệu quả hoạt động dạy và học. Theo Thông tư số 22/2021, của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông có hai hình thức đánh giá: Đánh giá bằng nhận xét và Đánh giá

bằng điểm số. Tuy nhiên, việc kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh cần sử dụng nhiều phương pháp, công cụ đánh giá khác nhau. Dưới đây là một số phương pháp và công cụ đánh giá năng lực học sinh:

**Đánh giá quá trình:** Đây là quá trình liên tục thu thập và sử dụng bằng chứng về quá trình học tập của học sinh để cung cấp phản hồi và điều chỉnh hoạt động giảng dạy. Đánh giá quá trình có thể giúp giáo viên xác định điểm mạnh và điểm yếu và theo dõi sự tiến bộ của học sinh và điều chỉnh việc giảng dạy của giáo viên theo nhu cầu, mục tiêu học tập của học sinh. Đánh giá quá trình được thực hiện qua dạng bài kiểm tra: Bài tự luận, bài thuyết trình, xây dựng dự án, đóng vai, mô phỏng tình huống lịch sử... Việc đánh giá quá trình cần phải đảm bảo các tiêu chí: Các tiêu chí đánh giá phải phù hợp với mục tiêu bài kiểm tra (về kiến thức, kỹ năng, thái độ, năng lực), tiêu chí đánh giá phải rõ ràng, minh bạch đối với học sinh và người đánh giá, phương pháp đánh giá phải có độ tin cậy cao và có sự nhất quán xuyên suốt quá trình đánh giá, kết quả đánh giá phải phản hồi kịp thời với học sinh và các bên liên quan.

Ví dụ: khi dạy nội dung “**Sử học với sự phát triển du lịch**” trong chủ đề “**Vai trò của sử học**” (Chương trình giáo dục phổ thông môn Lịch sử lớp 10), với mục tiêu giúp học sinh giải thích được vai trò của lịch sử và văn hóa đối với sự phát triển du lịch và nêu được tác động của du lịch đối với công tác bảo tồn di tích lịch sử, văn hóa. Giáo viên có thể tiến hành kiểm tra học sinh với yêu cầu sau:



Tiêu chí	Tốt (9-10 điểm)	Khá (7- 8 điểm)	Trung bình (5-6 điểm)	Kém (dưới 5 điểm)
Nội dung	Những tài liệu thể hiện sự hiểu biết sâu sắc và toàn diện về: - Tên, vị trí và lịch sử của điểm đến. - Hoạt động chính mà điểm đến cung cấp cho khách du lịch. - Ý nghĩa, giá trị văn hóa, lịch sử của điểm đến. - Những thách thức và cơ hội mà điểm đến gặp phải trong việc phát triển và bảo tồn du lịch. - Những khuyến nghị và lời khuyên cho khách du lịch muốn ghé thăm điểm đến. - Những giải pháp đảm bảo tính bền vững và ứng dụng cao trong thực tế (tối đa 4 giải pháp).	Những tài liệu thể hiện sự hiểu biết rõ ràng và đáng chú ý về: - Tên, vị trí và lịch sử của điểm đến. - Hoạt động chính mà điểm đến cung cấp cho khách du lịch. - Ý nghĩa, giá trị văn hóa, lịch sử của điểm đến. - Những thách thức và cơ hội mà điểm đến gặp phải trong việc phát triển và bảo tồn du lịch. - Những khuyến nghị và lời khuyên cho khách du lịch muốn ghé thăm điểm đến. - Những giải pháp tương hợp với nhiệm vụ học tập (tối đa 3 giải pháp).	Những tài liệu thể hiện sự hiểu biết cơ bản về: - Tên, vị trí và lịch sử của điểm đến. - Hoạt động chính mà điểm đến cung cấp cho khách du lịch. - Ý nghĩa, giá trị văn hóa, lịch sử của điểm đến. - Những thách thức và cơ hội mà điểm đến gặp phải trong việc phát triển và bảo tồn du lịch. - Những khuyến nghị và lời khuyên cho khách du lịch muốn ghé thăm điểm đến. - Những giải pháp phù hợp.	Những tài liệu này thể hiện sự hiểu biết kém và không chính xác về: - Tên, vị trí và lịch sử của điểm đến. - Hoạt động chính mà điểm đến cung cấp cho khách du lịch. - Ý nghĩa, giá trị văn hóa, lịch sử của điểm đến. - Những thách thức và cơ hội mà điểm đến gặp phải trong việc phát triển và bảo tồn du lịch. - Những khuyến nghị và lời khuyên cho khách du lịch muốn ghé thăm điểm đến. - Những giải pháp không hiệu quả.
Nghiên cứu	Tài liệu này sử dụng nhiều nguồn dữ liệu đáng tin cậy và đa dạng để hỗ trợ thông tin và lập luận. Tài liệu này trích dẫn tất cả các nguồn bằng cách sử dụng định dạng nhất quán và phù hợp.	Tài liệu này sử dụng một số nguồn dữ liệu đáng tin cậy để hỗ trợ thông tin và lập luận. Tài liệu này trích dẫn hầu hết các nguồn bằng một số nguồn sử dụng định dạng không nhất quán hoặc một số nguồn sử dụng định dạng không phù hợp.	Tài liệu quảng cáo sử dụng phần mềm hoặc Tài liệu quảng cáo sử dụng phần mềm hoặc công cụ trực tuyến để tạo phần mềm hoặc công cụ chuyên nghiệp và trực tuyến để tạo bố cục dễ hiểu. Tài liệu quảng cáo sử dụng hình ảnh, bản layout quảng cáo sử dụng một số dụng hình ảnh, bản đồ, trực tuyến để tạo bố cục dễ hiểu và kém hấp dẫn. Tài liệu quảng cáo không sử dụng phần mềm hoặc công cụ chuyên nghiệp và trực tuyến để tạo bố cục dễ hiểu và kém hấp dẫn. Tài liệu quảng cáo không sử dụng hình ảnh trực quan, phong chữ, màu sắc và khoảng cách không rõ ràng hoặc khó đọc và lộn xộn.	Tài liệu này không sử dụng hoặc sử dụng các nguồn dữ liệu không liên quan để hỗ trợ thông tin và lập luận. Tài liệu này trích dẫn hầu hết các nguồn bằng cách trích dẫn không chính xác hoặc bị thiếu.
Thật là	Tài liệu quảng cáo sử dụng hình ảnh trực quan khác đồ thị và các phương tiện trực quan khác để hỗ trợ thông tin và thu hút. Tài liệu quảng cáo chủ thông tin và thu hút. Tài liệu quảng cáo sử dụng phong chữ, màu sắc và khoảng cách không rõ ràng và khó đọc.	Tài liệu quảng cáo sử dụng hình ảnh, bản đồ, trực tuyến để tạo bố cục dễ hiểu và kém hấp dẫn. Tài liệu quảng cáo không sử dụng hình ảnh trực quan, phong chữ, màu sắc và khoảng cách không rõ ràng hoặc khó đọc và lộn xộn.	Tài liệu quảng cáo không sử dụng phần mềm hoặc công cụ chuyên nghiệp và trực tuyến để tạo bố cục dễ hiểu và kém hấp dẫn. Tài liệu quảng cáo không sử dụng hình ảnh trực quan, phong chữ, màu sắc và khoảng cách không rõ ràng hoặc khó đọc và lộn xộn.	Tài liệu quảng cáo không sử dụng phần mềm hoặc công cụ chuyên nghiệp và trực tuyến để tạo bố cục dễ hiểu và kém hấp dẫn. Tài liệu quảng cáo không sử dụng hình ảnh trực quan, phong chữ, màu sắc và khoảng cách không rõ ràng hoặc khó đọc và lộn xộn.

Hình 4. Bài kiểm tra quá trình và Tiêu chí đánh giá

**Đánh giá tổng kết:** Đây là đánh giá về kết quả học tập của học sinh khi kết thúc một kì hay một năm học. Đánh giá tổng kết có thể giúp giáo viên đo lường mức độ đạt

được mục tiêu và kết quả học tập của học sinh, đồng thời so sánh kết quả học tập của học sinh với tiêu chuẩn hoặc điểm chuẩn. Đánh giá tổng kết là các bài kiểm tra, bài kiểm tra, bài tiểu luận, dự án và bài thuyết trình.

Ví dụ một phần của bài kiểm tra cuối kì I (Chương trình giáo dục phổ thông môn Lịch sử lớp 10), giáo viên có thể kiểm tra học sinh với nội dung sau:



Câu	Nội dung	Điểm
1	- Hình 1: Bức ảnh về thành tựu của văn minh Ai Cập. - Giới thiệu những thông tin cơ bản về thành tựu văn minh Ai Cập (Văn minh về vật chất và văn minh tinh thần). Các thông tin phải đảm bảo tính chính xác, khoa học.	0,25 0,75
2	- Hình 2 thuộc sử liệu hình ảnh.  - Giúp em có thêm những hiểu biết về nhân vật lịch sử (Chiến sĩ Trần Huy Cung) và cuộc chiến tranh bảo vệ biên giới phía Bắc của Việt Nam chống quân Trung Quốc vào năm 1979. - Hình ảnh người chiến sĩ hiện ngang vác trên vai khẩu súng lớn, hướng về phía quân xâm lược bên cạnh cột mốc số 0 như một lời tuyên bố và hành động sẵn sàng đáp trả bất cứ hành động xâm lược nào của kẻ thù xâm phạm đến lãnh thổ, biên giới nước ta.	0,25 0,5

**Hình 5: Một phần nội dung của bài kiểm tra tổng kết và Đáp án, thang điểm đánh giá**

**Đánh giá hiệu suất:** Đây là đánh giá khả năng của học sinh trong việc áp dụng kiến thức và kỹ năng của mình vào giải quyết tình huống thực tế. Đánh giá hiệu suất có thể giúp giáo viên đánh giá các kỹ năng tư duy, kỹ năng giải quyết vấn đề, tư duy sáng tạo và năng lực giao tiếp của học sinh. Hoạt động đánh giá hiệu suất thực hiện thông qua các hoạt động dạy học như: làm mô hình, đóng vai, thuyết trình, báo cáo, thực hành ...

Ví dụ khi dạy chuyên đề “**Bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa ở Việt Nam**” với nội dung “**Giới thiệu một số di sản văn hóa vật thể tiêu biểu**” (Chương trình giáo dục phổ thông môn Lịch sử lớp 10) với mục đích giúp học sinh xác định được vị trí phân bố các di sản lịch sử văn hóa vật thể tiêu biểu trên bản đồ và giới thiệu nét cơ bản về một hoặc nhiều di sản lịch sử văn hóa tiêu biểu của nước ta. Giáo viên có thể tổ chức hoạt động kiểm tra thông qua tình huống học tập sau để đánh giá hiệu suất làm việc của học sinh như sau:



Tiêu chí	Mô tả	Điểm tối đa	Điểm thực tế
<b>Vị trí</b>	- Nhóm có thể định vị và tham quan tất cả các di sản trên bản đồ một cách chính xác và hiệu quả.	25	
<b>Tính năng</b>	Nhóm có thể trả lời và giải thích, mô tả tất cả các manh mối hoặc câu hỏi về đặc điểm, ý nghĩa của di sản một cách chính xác và kỹ lưỡng.	25	
<b>Bảng chứng</b>	Nhóm có thể thu thập và trình bày các bằng chứng khác nhau và có liên quan các di sản văn hóa vật thể như ảnh, video, quả lưu niệm, v.v.	25	
<b>Hợp tác</b>	Nhóm có thể làm việc cùng nhau hiệu quả và hài hòa, chia sẻ nhiệm vụ, trách nhiệm và ý tưởng.	25	

**Hình 6: Bài kiểm tra và Tiêu chí, thang điểm đánh giá hiệu suất**

**Đánh giá sản phẩm:** Đây là cách đánh giá kết quả học tập của học sinh theo những cách đa dạng và toàn diện hơn, nhằm đáp ứng các phong cách học tập, sở thích và nhu cầu khác nhau của học sinh qua các sản phẩm: tạp chí, blog, podcast, video, trò chơi ...

Ví dụ khi dạy chuyên đề “Lịch sử nghệ thuật truyền thống Việt Nam” (Chương trình giáo dục phổ thông môn Lịch sử lớp 11), giáo viên đánh giá thông qua sản phẩm của học sinh như sau:

1. Em hãy quan sát và mô tả họa tiết trong 2 bức hình sau:



Hình 1: Họa tiết rồng nhà Lý



Hình 2: Đồ gốm thời nhà Lý

2. Em vẽ và trang trí các họa tiết hoa văn theo họa tiết trong các sản phẩm gốm thời nhà Lý lên sản phẩm thủ công như cốc, bát bằng giấy.

Tiêu chí	Mô tả	Đạt	Không đạt
<b>Vẽ</b>	Học sinh vẽ hoa văn chính xác, chi tiết dựa trên họa tiết trên các sản phẩm gốm thời Lý. Học sinh có thể sử dụng các hình dạng, đường nét và màu sắc thích hợp để tạo ra các mẫu.		
<b>Trang trí</b>	Học sinh trang trí cốc, bát giấy bằng các họa tiết hoa văn một cách sáng tạo và thẩm mỹ. Học sinh có thể sử dụng vật liệu, kỹ thuật và cách sắp xếp phù hợp để nâng cao hình thức và chất lượng của sản phẩm.		
<b>Phân ánh</b>	Học sinh mô tả quy trình tạo sản phẩm một cách hoàn chỉnh. Học sinh. Học sinh cũng giải thích ý nghĩa và giá trị văn hóa, lịch sử của các mẫu mã và sản phẩm.		

**Hình 7: Bài kiểm tra và Tiêu chí đánh giá sản phẩm**

Như vậy, có thể thấy hoạt động đánh giá thông qua việc kiểm tra để đo lường kết quả học tập và giảng dạy của học sinh và giáo viên. Hoạt động kiểm tra, đánh giá là một khâu không thể thiếu trong quá trình dạy học. Căn cứ vào mục đích, đối tượng, yêu cầu cụ thể của từng bài học/ chủ đề mà giáo viên có thể linh hoạt các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá.

### 3. KẾT LUẬN

Chương trình giáo dục phổ thông (2018) đặt ra những yêu cầu và mục tiêu mới cho quá trình dạy học, việc kiểm tra, đánh giá là một hoạt động quan trọng, cần thiết để đảm bảo yêu cầu, mục tiêu của Chương trình giáo dục phổ thông và nâng cao chất lượng dạy học môn Lịch sử ở các trường phổ thông. Tuy nhiên, để hoạt động kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh cần đa dạng hóa hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá như kiểm tra viết, kiểm tra quan sát, kiểm tra phỏng vấn, kiểm tra thực hành... cần kết hợp linh hoạt các phương pháp đánh giá như: đánh giá quá trình, đánh giá tổng kết, đánh giá hiệu suất, đánh giá sản phẩm... Việc đổi mới các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá đòi hỏi giáo viên có sự chuẩn bị tốt về nội dung, hình thức kiểm tra như việc đặt ra các câu hỏi, bài tập, xây dựng các tình huống học tập... Nội dung kiểm tra phải đảm bảo các yêu cầu, mục tiêu (kiến thức, kỹ năng, thái độ, năng lực), mức độ (biết, hiểu, vận dụng) và đảm bảo tính khách quan, công bằng, minh bạch giữa giáo viên và học sinh và giữa học sinh với học sinh. Việc đổi mới hình thức, phương pháp kiểm tra theo hướng phát triển năng lực học sinh là biện pháp quan trọng góp phần tích cực để nâng cao hiệu quả dạy học, nâng cao chất lượng dạy học môn Lịch sử ở trường phổ thông hiện nay.

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Tài liệu bồi dưỡng giáo viên phổ thông cốt cán về Kiểm tra đánh giá học sinh trung học phổ thông theo hướng phát triển phẩm chất năng lực môn Lịch sử, Hà Nội 2020.*
2. Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/07/2021, Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông.
3. Bùi Thị Việt Bình (2023), *Tác động của chuyển đổi số đối với quá trình dạy học và kiểm tra, đánh giá trong giáo dục đại học hiện nay*, Journal of educational equipment: Applied research, Volume 2, Issue 289, tr 28-30.
4. Bùi Đức Nhân (2023), Xu hướng đổi mới đánh giá kết quả học tập của học sinh hướng đến hình thành năng lực, Tạp chí khoa học trường Đại học Thủ đô, số 69, tr 20-27.
5. Bertram, Christiane, Zarah Weiss, Lisa Zachrich, and Ramon Ziai. 2021. "Artificial Intelligence in History Education. Linguistic Content and Complexity Analyzes of Student Writings in the CAHisT Project (Computational Assessment of Historical Thinking)." Computers and Education: Artificial Intelligence, October, 100038. <https://doi.org/10.1016/j.caeai.2021.100038>.
6. Cualheta, Luciana Padovez, Gardênia da Silva Abbad, and Marcos Felipe Rodrigues de Lima. 2022. "Does Learning Happen and Remain Stable over Time? A Longitudinal Assessment of Entrepreneurship Education Using Situational Judgment Tests." The International Journal of Management Education 20 (3): 100724. <https://doi.org/10.1016/j.ijme.2022.100724>.
7. Zlatkin-Troitschanskaia, Olga, Jennifer Fischer, Henry I. Braun, and Richard J. Shavelson. 2023. "Advantages and Challenges of Performance Assessment of Student Learning in Higher Education." In International Encyclopedia of Education (Fourth Edition), edited by Robert J Tierney, Fazal Rizvi, and Kadriye Ercikan, 312–30. Oxford: Elsevier. <https://doi.org/10.1016/B978-0-12-818630-5.02055-8>.
8. Yildirim-Erbasli, Seyma N., and Okan Bulut. 2023. "Conversation-Based Assessment: A Novel Approach to Boosting Test-Taking Effort in Digital Formative Assessment." Computers and Education: Artificial Intelligence 4 (January): 100135. <https://doi.org/10.1016/j.caeai.2023.100135>.
9. Gladushyna, Olesya, and Rolf Strietholt. 2023. "Measuring Education: Do We Need a Plethora of Assessment Studies or Just a Single Score?" International Journal of Educational Research Open 5 (December): 100281. <https://doi.org/10.1016/j.ijedro.2023.100281>.
10. López-Fernández, Carlota, Sergio Tirado-Olivares, Rocío Mínguez-Pardo, and Ramón Cózar-Gutiérrez. 2023. "Putting Critical Thinking at the Center of History Lessons in Primary Education through Error- and Historical Thinking-Based Instruction." Thinking Skills and Creativity 49 (September): 101316. <https://doi.org/10.1016/j.tsc.2023.101316>.